

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng
Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại tiết niệu

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: LÊ NGUYỄN VŨ
- Ngày tháng năm sinh: 02-03-1979 Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:
- Quê quán: xã Hoàng Đức – huyện Hoàng Hóa – Tỉnh Thanh Hóa.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
39 Tô Hiến Thành, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện):

TS.BS LÊ NGUYỄN VŨ

Trung tâm ghép tạng

Bệnh viện hữu nghị Việt Đức- Số 40 Tràng Thi – Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: Không; Điện thoại di động: 0972156996

E-mail: nguyenvu.urologue@gmail.com

- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 1996 - 2002: Học bác sĩ đa khoa tại trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ năm 2003 - 2006: Học bác sĩ nội trú bệnh viện chuyên ngành ngoại khoa tại trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ năm 2007 - 2009: Bác sĩ khoa phẫu thuật tiết niệu, bệnh viện hữu nghị Việt Đức.
- Từ năm 2009- 2010 : thực tập sinh FFI tại Paris, Cộng hòa Pháp
- Từ năm 2009 đến tháng 03/2018: Bác sĩ chuyên khoa ngoại tiết niệu, làm việc tại khoa phẫu thuật tiết niệu - Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Hà Nội, giảng viên thỉnh giảng bộ môn ngoại, trường Đại học Y Hà Nội

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ năm 2012 đến năm 2015: Học nghiên cứu sinh chuyên ngành ngoại tiết niệu tại trường Đại học Y Hà Nội.

- Từ tháng 03/2018 đến tháng 08/2021: Bác sỹ trung tâm ghép tạng, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức. Giảng viên thỉnh giảng bộ môn ngoại, trường đại học Y Hà Nội, giảng viên thỉnh giảng bộ môn ngoại, Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia, Hà Nội

- Từ tháng 8/2021 đến nay: Phó giám đốc trung tâm ghép tạng, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.

- Từ tháng 10/2021 đến nay: Phó chủ nhiệm bộ môn ngoại tiết niệu nam học Y học giới tính- Trường Đại học Y dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

- Chức vụ hiện nay:

+ Phó giám đốc Trung tâm ghép tạng, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.

+ Phó chủ nhiệm bộ môn ngoại tiết niệu nam học Y học giới tính, Trường Đại học Y dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

- Chức vụ cao nhất đã qua:

- Cơ quan công tác hiện nay: Trung tâm ghép tạng, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.

Địa chỉ cơ quan: Số 40 – Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường đại học Y dược, Đại học quốc gia Hà Nội

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 06 tháng 09 năm 2002; số văn bằng: B0450549; ngành: Y khoa; chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Y Hà Nội - Việt Nam.

- Được cấp bằng BSNT ngày 12 tháng 10 năm 2007; số văn bằng: C000383; ngành: Y học, chuyên ngành: Ngoại khoa; Nơi cấp bằng BSNT : Trường Đại học Y Hà Nội - Việt Nam.

- Được cấp bằng thạc sỹ ngoại khoa ngày 21 tháng 06 năm 2010; số văn bằng: A003201; ngành: Y học, chuyên ngành: Ngoại khoa; Nơi cấp bằng thạc sỹ ngoại khoa :Trường Đại học Y Hà Nội - Việt Nam.

- Được cấp bằng tiến sỹ ngày 08 tháng 12 năm 2015; số văn bằng: 004863; ngành: Y học; chuyên ngành: Ngoại thận và tiết niệu; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Y Hà Nội - Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y dược, Đại học Quốc gia. Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Hướng nghiên cứu 1: Ghép thận từ người cho sống, người cho chết não, lấy và ghép thận từ người cho sống và người cho chết não, ghép đa tạng từ người cho chết não: gan thận, tim gan thận, thận tụy, điều trị nhiễm trùng và biến chứng sau ghép: biến chứng ngoại khoa và chống thải ghép

Hướng nghiên cứu 2: Chẩn đoán và điều trị bệnh lý ung thư đường tiết niệu bao gồm ung thư thận, ung thư đường bài xuất ung thư bàng quang, ung thư tiền liệt tuyến

Hướng nghiên cứu 3: Phương pháp điều trị nội soi và ít xâm lấn sỏi đường tiết niệu, bệnh lý lành tính tuyến tiền liệt, chấn thương đường tiết niệu và bệnh lý niệu nữ.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính 01 Bác sĩ nội trú bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp bác sĩ nội trú tại Trường Đại học Y Hà Nội

- Đã hướng dẫn 05 học viên Cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ tại Trường Đại học Y Hà Nội (trong đó hướng dẫn chính 03 học viên cao học).

- Đã hướng dẫn chính 02 học viên chuyên khoa cấp 2 bảo vệ thành công luận văn chuyên khoa 2 tại Trường Đại học Y Hà Nội.

- Đã hướng dẫn chính 02 sinh viên y quốc gia bảo vệ thành công luận văn sinh viên tại Trường Đại học Y dược, Đại học Quốc Gia, Hà Nội. 01 giải ba tại hội nghị khoa học y dược tuổi trẻ cấp Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội 2024

- Đã hướng dẫn chính 01 sinh viên y Hà nội bảo vệ thành công luận văn sinh viên tại Trường Đại học Y Hà Nội.

- Đã chủ trì 03 đề tài NCKH cấp cơ sở, đã nghiệm thu

- Bên cạnh đó tôi đang thực hiện với tư cách là chủ nhiệm đề tài: 1 đề tài cấp cơ sở của Trường Đại học Y dược, Đại học Quốc gia Hà Nội, 1 đề tài cấp Đại học Quốc gia Hà Nội, 1 đề tài cấp cơ sở của bệnh viện hữu nghị Việt Đức

- Đã công bố 70 bài báo trong đó có 62 bài báo trong nước và 8 bài trên tạp chí quốc tế

- Số lượng sách đã xuất bản:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa năm 2020, 2022

- Bằng khen Bộ trưởng bộ y tế 2021, 2023,

- Chiến sỹ TĐCS: 2012, 2014, 2015, 2016, 2017, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

- Trung thành với tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, tha thiết yêu nghề, hết lòng thương yêu chăm sóc giáo dục sinh viên.

- Là một bác sỹ mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm cao, đồng thời là một cán bộ quản lý hết lòng vì công việc, vì sự phát triển bền vững của chuyên ngành Ngoại tiết niệu, của bệnh viện Việt Đức nói chung và trung tâm ghép tạng - Bệnh viện HN Việt Đức

- Phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị.

- Quan hệ với đồng nghiệp tốt, với người bệnh và người nhà người bệnh đúng mức.

Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho học viên và đồng nghiệp.

- Chấp hành đầy đủ và đúng mọi nội qui của khoa phòng bệnh viện và qui định trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của nhà trường

- Có đầy đủ giáo trình, giáo án, chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp cũng như giảng lâm sàng cho học viên

- Đã kết hợp tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học cũng như phục vụ điều trị và chăm sóc sức khỏe bệnh nhân. Nhiều học trò giỏi đã áp dụng và cứu được nhiều bệnh nhân nặng tại các bệnh viện tuyến tỉnh

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, Bệnh viện và Nhà trường

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 06 năm thâm niên đào tạo.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn	Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn		Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/ số giờ chuẩn gd quy đổi/Số giờ chuẩn định mức ^(*)
			Chính	Phụ		ĐH	SDH	
1	2018-2019			1		221,8	68,6	290,4/310,7/135
2	2019-2020		1	1		225,05	69,2	294,25/326,3/135
3	2020-2021		1			176,7	59,2	235,9/290,7/135
03 năm học cuối								
4	2021-2022		3			171,96	67,2	239,16/429,14/135
5	2022-2023	1 HDP	1			162,8	66,2	229/343,34/135
6	2023 - 2024	1 HDP				68	56,2	124,2/210,5/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm.....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 Tiếng Anh

- Đã được cấp giấy chứng nhận năng lực tiếng Anh trình độ B2 vào ngày 21 tháng 10 năm 2013; số chứng chỉ: PG 1467; Nơi cấp chứng chỉ: Trường Đại học Hà Nội (HANU)- Việt Nam.

- Đã được cấp giấy chứng nhận năng lực tiếng Pháp trình độ DELF B2 vào ngày 24 tháng 12 năm 2007

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đặng Cao Kỳ		x		x	2018-2019	Đại học Y Hà Nội	16/12/2019
2	Nguyễn Văn Hoàng		x	x		2019-2020	Đại học Y Hà Nội	15/01/2021
3	Khuê manila		x		x	2019-2020	Đại học Y Hà Nội	15/01/2021
4	Bùi Cảnh Vin		x	x		2020-2021	Đại học Y Hà Nội	28/02/2022
5	Hoàng Tuấn Anh		x	x		2021-2021	Đại học Y Hà Nội	16/01/2023
6	Nguyễn Văn Chiến		x	x		2021-2022	Đại học Y Hà Nội	06/01/2023
7	Phạm Văn Khiết		x	x		2021-2022	Đại học Y Hà Nội	17/01/2023
8	Mã Hồng Cầu		x	x		2022-2023	Đại học Y Hà Nội	29/12/2023

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	Cải tiến cách thức lấy thận nội soi để ghép và ứng dụng sử dụng đoạn tĩnh mạch sinh dục kéo dài tĩnh mạch thận trong ghép thận từ người cho sống tại bệnh viện Việt Đức giai đoạn 2019-2020	CN	Cơ sở	2021	09/03/2021 Xếp loại: Đạt
2	Đánh giá kết quả ghép thận từ người cho chết não sau 10 năm 2010-2020 tại bệnh viện Việt Đức	CN	Cơ sở	2021	16/7/2021 Xếp loại: Đạt
3	Nhận xét đặc điểm chẩn đoán và kết quả điều trị nhiễm virus BK ở bệnh nhân sau ghép thận tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	CN	Cơ sở	2023	28/12/2023 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
<i>Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ</i>								
1	Phòng động mạch tạng: Chẩn đoán và điều trị phẫu thuật	6		Tạp chí Ngoại khoa ISSN: 0868 - 3182			Tập 55 số 5 07-17	2005
2	Nhận xét chẩn đoán và điều trị thoái vị bịt	5		Tạp chí Y học thực hành ISSN: 0686-3174			Số 3(536) 65-68	2006
3	Kết quả điều trị mảng sườn di động bằng kỹ thuật treo cố định ngoài	5		Tạp chí Ngoại khoa ISSN: 0868 - 3182			Tập 57 số 3 14-20	2007
4	Phẫu thuật nội soi điều trị vỡ bàng quang trong phúc mạc	2		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 8 Số 1 25-28	2008
5	Nhận xét về tình hình biến chứng tiết niệu trong sản khoa đã được xử trí tại bệnh viện Việt Đức từ năm 2005 đến tháng 6 năm 2010	15		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 11 Số 2 220 - 224	2010
6	Kinh nghiệm bước đầu trong việc điều trị giãn tĩnh mạch tinh bằng phương pháp gây nghẽn mạch có chọn lọc qua da tại bệnh viện Việt Đức	5		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 11 Số 2 225-230	2010

7	Đánh giá kết quả điều trị sỏi thận bằng phương pháp tán sỏi qua da tại bệnh viện Việt Đức từ năm 2005-2009	9		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 11 Số 2 230-234	2010
8	Kết quả cắt thận mất chức năng phẫu thuật nội soi tại bệnh viện Việt đức – nhân 86 trường hợp	5		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 11 Số 2 250-254	2010
9	Thông báo lâm sàng 3 trường hợp lấy thận để ghép từ người cho chết não tại bệnh viện Việt Đức	7		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 11 Số 2 255-259	2010
10	Chấn thương động mạch thận được bảo tồn-thông báo lâm sàng nhân 1 trường hợp	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tháng 11 Số 2 341 - 345	2010
11	Lấy thận để ghép tại bệnh viện Việt Đức	4		Tạp chí Y học quân sự ISSN: 1859 - 1655			Số 281 tháng 5 22-26	2012
12	Kết quả bước đầu 10 trường hợp ghép thận từ người cho chết não tại Bệnh viện Việt Đức	11		Tạp chí Ngoại khoa ISSN: 1859 - 1876			Tập 61 Số 1,2,3 183-189	2012
13	Kết quả 12 trường hợp ghép thận từ người cho chết não tại bệnh viện Việt Đức	8	x	Tạp chí Y dược học quân sự ISSN: 1859 - 0748			Số 37 tháng 5 138-143	2012
14	Cập nhật các phương pháp nội khoa điều trị triệu chứng đường tiết niệu dưới ở nam giới	7		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859 - 1779			Tập 16 phụ bản số 3 51 - 53	2012

15	Kết quả lâm sàng và niệu động học của phẫu thuật đặt đai niệu đạo qua lỗ bịt điều trị đái rị khi gắng sức ở phụ nữ tại Bệnh viện Việt Đức	8		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859 - 1779			Tập 16 phụ bản số 3 156 - 160	2012
16	Nhân 8 trường hợp cắt toàn bộ tiền liệt tuyến tận gốc tại Bệnh viện Việt Đức	8		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859 - 1779			Tập 16 phụ bản số 3 170-174	2012
17	Nhận xét đặc điểm lâm sàng và điều trị ung thư tiền liệt tuyến tại khoa tiết niệu Việt Đức từ tháng 01/2010 đến tháng 01/2011.	8		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859 - 1779			Tập 16 phụ bản số 3 294 - 298	2012
18	Đánh giá kết quả điều trị sỏi niệu quản bằng phương pháp tán sỏi Holmium laser tại bệnh viện Việt Đức.	8		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 1859 - 1779			Tập 16 phụ bản số 3 331 - 334	2012
19	Kết quả điều trị hẹp khúc nối bể thận niệu quản qua nội soi sau phúc mạc tại bệnh viện Việt Đức	6		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 409 Số ĐB 43-48	2013
20	Đánh giá kết quả điều trị hẹp niệu quản sau ghép thận: nhân 5 trường hợp	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 409 Số ĐB 296 - 301	2013
21	Đánh giá qui trình và kết quả ghép thận từ người cho chết não tại bệnh viện Việt Đức	3	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868- 202X			Số phụ trương Tập 83 số 3 80 – 86	2013
22	Kết quả 34 trường hợp ghép thận từ người cho chết não tại bệnh viện Việt Đức	3	X	Tạp chí Y học thực hành ISSN: 0686-3174			Số 6 (923) 12 - 15	2014

Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
Các bài báo Quốc tế								
23	Laparoscopic living donor nephrectomy: Assesment of outcome and associated factors to length of right renal vein <i>http://dx.doi.org/10.1016/j.acuro.2019.05.005</i>	7	X	Actas Urológicas Españolas	ISI Scopus PubMed Q3	5	43(10) 536-542	11/ 2019
24	Application of homograft for intraoperative severe atherosclerotic iliac vessel finding in renal transplantation: a case report <i>https://doi.org/10.1016/j.ijscr.2020.11.022</i>	6	X	International Journal of Surgery Case Reports ISSN: 2049-3630	ISI Scopus PubMed Q3	1	77 418-421	11/ 2020
25	Measuring Health-Related Quality of Life in Vietnamese Patients After Kidney Transplantation <i>https://doi.org/10.3389/fsurg.2021.646629</i>	7	X	Frontiers in Surgery ISSN: 2296875X	ISI Scopus PubMed Q2	3	Vol 8	8/ 2021
26	Updated evidence of the safety and efficacy of the miniaturized percutaneous nephrolithotomy with holmium laser lithotripsy for the treatment of recurrent nephrolithiasis <i>DOI: 10.26355/eurrev_202206_28956</i>	4		European Review Medical and Pharmacologica Sciences ISSN: 11283602, 22840729	ISI Scopus PubMed Q2	3	26 (11): 3886-3892	6/ 2022

27	Right lumbar lymph trunk injury after right laparoscopic donor nephrectomy: a case report https://doi.org/10.4285/kjt.23.0006	7		Korean Journal of Transplantation pISSN: 2671-8790 eISSN: 2671 -8804	ISI Scopus PubMed Q3		37(2): 124-128	3/ 2023
28	Prostatic artery embolization via inferior epigastric collateral in chronic total occlusion of the anterior division of the left internal iliac artery. https://doi.org/10.1016/j.radcr.2024.02.013	6	X	Radiology Case Reports ISSN: 1930-0433	Scopus Pubmed Q3		19(5):19 86-1989.	2024
29	Gastrointestinal perforation after solid organ transplantation : a case series <i>Doi:</i> 10.7759/cureus.59977	7	X	CUREUS JOURNAL OF MEDICAL SCIENCE ISSN: 2168-8184	PubMed ISI (ESCI)		16 (5)	2024
30	Arteriovenous malformation in the kidney allograft: a rare cause of hematuria in the post-transplant patient	8		Radiology Case Reports ISSN: 1930-0433	Pubmed, Scopus Q3		19 (2024) 3820- 3823	2024
Các bài báo trong nước								
31	Lấy thận để ghép qua nội soi ổ bụng có hỗ trợ bằng tay 20 trường hợp đầu tiên tại bệnh viện việt đức	5	X	Tạp chí phẫu thuật nội soi và nội soi Việt Nam ISSN: 1859-4506			Tập 6 Số 2 7- 13	2016

32	Đánh giá kết quả phẫu thuật đặt giá đỡ niệu đạo qua lỗ bịt (TOT) điều trị són tiểu gắng sức ở phụ nữ tại bệnh viện Việt Đức năm 2010-2015	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 453 Tháng 4 số 1 207 – 214	2017
33	Nghiên cứu mối liên quan giữa vị trí tổn thương tủy sống với hiện tượng trào ngược bàng quang niệu quản ở bệnh nhân tổn thương tủy sống tại bệnh viện bạch mai năm 2014-2015	2		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 454 Tháng 5 số 1 152-155	2017
34	Ghép thận tự thận điều trị chấn thương động mạch thận-thông báo lâm sàng 5 trường hợp	4	X	Tạp chí Y dược học ISSN: 1859-3836			Số ĐB Tháng 8 265-271	2017
35	Nội soi lấy thận phải để ghép tại bệnh viện Việt Đức	3	X	Tạp chí Y học Tp.HCM ISSN: 1859 - 1779			Tập 22 phụ bản số 4 191-195	2018
36	Phẫu thuật nội soi cắt thận trên người sống cho thận ghép tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa	2		Tạp chí Y dược học quân sự ISSN: 1859-1868			Số 3 72 - 78	2019
37	Pancreas transplant for biabetes mellitus	4		Journal of military pharmaco – medicine ISSN: 1859-1868			Số 7 5 - 11	2020
38	Đánh giá hiệu quả của dung dịch bảo quản tạng Plegistore trng ghép thận từ người hiến sống	8		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 497 Tháng 12 Số 1 226 - 230	2020

39	Huyết khối động mạch thận ghép cấp : xử trí và diêm lại y văn nhân 1 trường hợp tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức	7	X	Tạp chí Y dược học ISSN: 1859-3836			Số ĐB Tháng 1 397-400	2021
40	Rửa thận ngược dòng trong chuẩn bị thận ghép từ người cho sống	7	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 509 Tháng 12 số chuyên đề 405-411	2021
41	Ghép thận từ người cho chết não tại bệnh viện Việt Đức giai đoạn 2010-2020	9	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 509 Tháng 12 số chuyên đề 419 - 427	2021
42	Đánh giá kết quả sử dụng đoạn TM bảo quản để tạo hình làm dài tĩnh mạch thận trong ghép thận từ người hiến sống tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	9		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 512 Tháng 3 số 1 238 - 242	2022
43	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng thận đa nang có biến chứng được điều trị phẫu thuật	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 515 Tháng 6 số 2 1 - 5	2022
44	Kỹ thuật rửa thận in-vitro cải tiến dùng cho trường hợp ghép thận có biến chứng mạch máu	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 519 Số chuyên đề Tháng 10 92-97	2022
45	Đánh giá hẹp niệu quản do các khối u ngoài đường tiết niệu tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	6		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 524 Tháng 3 Số 1A 244-248	2023

46	Thông báo lâm sàng ca ghép tim thận đồng thì thành công đầu tiên tại Việt Nam	17		Tạp chí Phẫu thuật tim mạch và lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866 - 7551			Số 41 tháng 4 23 - 28	2023
47	Đánh giá vai trò của CYP3A5 với nồng độ Tacrolimus của bệnh nhân ghép thận từ người hiến sống tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 528 tháng 7 Số CĐ 403-409	2023
48	Kết quả phẫu thuật lấy thận trên những thận có bất thường mạch máu, nhiều mạch máu	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 528 tháng 7 Số CĐ 461-467	2023
49	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật u đường bài xuất tiết niệu trên tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang từ 2015-2020	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 529 Tháng 8 số 1B 334-338	2023
50	Đánh giá hiệu quả bước đầu điều trị đái đường chấp bằng liệu pháp xơ hóa sử dụng povidone iodine tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 531 Tháng 10 số 1B 215-219	2023
51	Đánh giá kết quả cắt đốt lưỡng cực tăng sản lành tính tuyến tiền liệt qua nội soi niệu đạo tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 531 Tháng 10 số 1B 385 - 388	2023
52	Evaluating glomerular filtration rate in living kidney donors in Viet duc hospital	3	X	Vietnam Medical Journal ISSN: 1859 - 1868			Vol 532 No 2 51 – 56	2023

53	Long term outcome of laparoscopic radical nephrectomy for pathological T1, T2 renal cell cancer at Viet duc hospital	3	X	Vietnam Medical Journal ISSN: 1859 - 1868			Vol 532 No 2 213-218	2023
54	Đánh giá kết quả rửa và chuẩn bị thận ghép lấy từ người cho sống tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 532 tháng 11 Số 1B 66 - 70	2023
55	Tối ưu hóa chiều dài tĩnh mạch thận phải trong các trường hợp lấy thận phải nội soi để ghép tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 532 tháng 11 Số 1B 151 - 154	2023
56	Đối chiếu thực tế giải phẫu người hiến sống để ghép và kết quả chụp cắt lớp vi tính	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 532 tháng 11 Số 1B 180 - 184	2023
57	Đánh giá bước đầu điều trị sỏi thận bằng phương pháp tán sỏi ống mềm tại bệnh viện đa khoa Đức Giang	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 532 tháng 11 Số 1B 359 – 363	2023
58	Kết quả điều trị phẫu thuật nội soi lấy thận phải	2	X	Tạp chí Ngoại khoa và Phẫu thuật nội soi Việt Nam ISSN: 1859 - 4506			Tập 13 Số 4 Tháng 11 69 - 75	2023
59	Kết quả điều trị giảm đau sau mổ cho bệnh nhân nội soi cắt thận ghép tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 533 Tháng 12 số 1 245 - 249	2023

60	Kết quả phẫu thuật cấy niệu quản và bàng quang ở bệnh nhân ghép thận chết não từ người cho chết não	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 533 Tháng 12 số 1 358 - 362	2023
61	Rò niệu quản thận ghép : kinh nghiệm điều trị tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 533 Tháng 12 số 1B 188 - 191	2023
62	Kết quả điều trị phẫu thuật nội soi cấp cứu vỡ bàng quang trong phúc mạc trong bệnh cảnh đa chấn thương tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 533 Tháng 12 số 2 61 - 64	2023
63	Nhận xét đặc điểm chẩn đoán và kết quả điều trị nhiễm BK virus ở các bệnh nhân ghép thận tại trung tâm ghép tạng bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	4		Tạp chí Y học Lâm sàng ISSN: 1859 – 3895			Số 93 Tháng 1 5 – 10	2024
64	Điều trị rò dưỡng chấp sau mổ lấy thận nội soi từ người cho sống ghép	3	X	Tạp chí Y học Lâm sàng ISSN: 1859 – 3895			Số 93 Tháng 1 95 - 100	2024
65	Nội soi có hỗ trợ bàn tay cắt thận đa nang	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 534 Tháng 1 Số 1B 52 - 55	2024
66	Kết quả sớm ở những bệnh nhân ghép thận có tiền sử ung thư từ trước	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 534 Tháng 2 Số 1B 56 -59	2024

67	Kết quả lâu dài của các bệnh nhân có biến chứng hẹp niệu quản thận ghép	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 538 Tháng 5 Số 3 10 - 14	2024
68	Đặc điểm kháng nguyên hệ HLA ở cấp bệnh nhân cho – nhận cùng huyết thống thận tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 538 Tháng 5 Số 3 181 - 185	2024
69	Đặc điểm kích thước, chức năng thận và quan điểm lựa chọn thận hiến trong ghép thận từ người cho sống cùng huyết thống tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 538 Tháng 5 Số 3 255-259	2024
70	Kết quả phẫu thuật lấy thận trái nội soi có đoạn tĩnh mạch sinh dục đi kèm niệu quản để ghép tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức giai đoạn 2020-2022	2	X	Tạp chí Ngoại khoa và Phẫu thuật nội soi Việt Nam ISSN: 1859-4506			Số 1 Tập 14 19 – 27	2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **04 (số thứ tự 23,24,25,28)**

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

(UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



LÊ NGUYỄN VŨ